

Số: 51/2024/QĐST-DS

Chiêm Hoá, ngày 29 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số: 32/2024/TLST- DS ngày 09 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ VG, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn:

+ Anh Giàng Mí Lùng, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn CT, xã LC, huyện Đông Văn, tỉnh Hà Giang.

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1998. Địa chỉ: XG, xã NY, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

* *Bị đơn:* Bà Giáp Thị L, sinh năm 1967. Địa chỉ: Tổ VG, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Giáp Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trương Thị H tổng số tiền nợ là 113.690.000^d (*Một trăm mười ba triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Nguyên đơn và bị đơn cùng thống nhất thỏa thuận, Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Trương Thị H nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.842.250^d (*Hai triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng*) được trừ vào số tiền 3.657.000^d (*Ba triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) bà Trương Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000557 ngày 09/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho bà H số tiền 814.750^d (*Tám trăm mười bốn nghìn bảy trăm năm mươi đồng*) còn lại.

Bà Giáp Thị L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Lâm Hạnh Quỳnh